

## CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ô

BÀI 244 - *Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:*

*Phần 16 - Lễ thật kèm theo những sự tốt lành dư dật của Đức Giê-hô-va .*

Trước khi trở về với Đức Chúa Cha, Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài hãy đi khắp thế gian khiến muôn dân trở nên môn đồ Ngài, điều đó có nghĩa là hết thảy những người tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình, sẽ phải trở nên một dân thánh và phải trở thành công dân của một nước thầy tế lễ, là nước của Đức Chúa Jêsus Christ, vì Đức Chúa Jêsus Christ là thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời chí cao. Trong chức vụ khiến muôn dân trở nên môn đồ của Đấng Christ còn có nghĩa là mọi người tin Chúa phải được báp-tem vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh, mà ý nghĩa của sự báp-tem đó là mọi người tin Chúa phải được mặc lại chiếc áo con kế tự Đức Chúa Trời, là chiếc áo của chức vụ thầy tế lễ trong Nước Đức Chúa Trời.

Trong các bài trước, chúng ta đang được Đức Thánh-Linh dắt dẫn chúng ta vào trong các lễ thật của Lời mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán ra khỏi miệng Ngài, vì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, trong muôn vật đó có loài người chúng ta và người tin Chúa chỉ được mặc lại chiếc áo của chức danh con kế tự Đức Chúa Trời, khi người đó đã thấu hiểu được chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời và thực hành trách nhiệm của mình theo đúng các mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

Từ bài 243, chúng ta bắt đầu học ý nghĩa mầu nhiệm của Lời Chúa được chép trong Sáng thế ký 1 câu 26: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất.**

Bản King James version chép: <sup>26</sup>And God<sup>H430</sup> said<sup>H559</sup>, Let us make<sup>H6213</sup> man<sup>H120</sup> in our image<sup>H6754</sup>, after our likeness<sup>H1823</sup>: and let them have dominion<sup>H7287</sup> over the fish<sup>H1710</sup> of the sea<sup>H3220</sup>, and over the fowl<sup>H5775</sup> of the air<sup>H8064</sup>, and over the cattle<sup>H929</sup>, and over all<sup>H3605</sup> the earth<sup>H776</sup>, and over every<sup>H3605</sup> creeping<sup>H7431</sup> thing that creepeth<sup>H7430</sup> upon the earth<sup>H776</sup>.

Có nghĩa là: *Đức Chúa Trời phán: Chúng ta hãy tạo nên loài người trong ảnh tượng của chúng ta, sau khi đã trở nên giống như chúng ta, hãy ban cho họ quyền thống trị trên tất cả loài cá của biển và trên tất cả các loài chim ở trong khoảng không và trên tất cả các loài thú và trên cả trái đất cùng trên tất cả các loài vật bò sát hay bò trên mặt đất.*

Chữ loài người - man<sup>H120</sup> chép trong câu 26 trên, đó là chữ אָדָם - adam, số 0120 ra từ chữ אָדָם - adam, số 0119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: loài người, người nam, đàn ông, để trở nên đở, để được nhuộm đở.

Chữ ảnh tượng - image<sup>H6754</sup> chép trong câu 26 trên, đó là chữ צֶלֶם - tselem, số 6754 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: hình ảnh, vật giống hệt như nguyên bản, sự giống hệt như bản chính, hiện thân của..., bóng của...;

Chữ theo tượng ta - likeness<sup>H1823</sup> chép trong câu 16 trên, đó là chữ דְמוּת - demuwth, số 1823 ra từ chữ דְמוּת - damah, số 1819 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: tính chất giống, sự giống hệt như...; bản sao của ..., vật giống như tạc, chân dung;

Trong bài 244 này, chúng ta cùng nhau tiếp tục suy gẫm các lễ thật mầu nhiệm về trách nhiệm của loài người trước mạng lệnh của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, đó là: after our likeness<sup>H1823</sup>: and let them have dominion<sup>H7287</sup> .. *Sau khi đã trở nên giống như chúng ta, hãy ban cho họ quyền phép đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất.*

Vì bản dịch tiếng Việt đã dịch thiếu phần quan trọng trong câu 26 (được chép từ bản Kinh-Thánh King James version: after our likeness<sup>H1823</sup>: and let them have dominion<sup>H7287</sup> - *sau khi đã trở nên giống như chúng ta, hãy ban cho họ quyền thống trị ...*)

Mục đích Đức Chúa Trời tạo nên loài người đó là để chọn một dòng dõi thánh và Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt loài người vào một trường sống mà trong môi trường đó, loài người sẽ được tôi luyện, được rèn tập, được thử thách và mỗi một người phải chứng minh mình là dòng dõi thánh của Đức Chúa Trời. Thế nhưng khi nhìn vào Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh, chúng ta không thấy Giê-hô-Va Đức Chúa Trời phán gì về việc loài người phải chứng minh mình là con Đức Chúa Trời và loài người phải vượt qua tất cả mọi sự thử thách và chỉ những người nào vượt qua được những sự thử thách đó thì mới được trở về với Đức Chúa Trời!

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng khôn ngoan và mưu luận đã không tiết lộ kế hoạch của Ngài cho loài người biết, như các trường đào tạo, huấn luyện của loài người trên đất này vẫn làm khi họ tìm kiếm những người có tài năng để làm sỹ quan quân đội, hay là làm giáo viên trong các trường học! nhưng khi A-đam đã được tạo dựng nên thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt loài người vào trong vườn Ê-đen, để loài người trông và giữ vườn và tại đây, Đức Chúa Trời đã phán với A-đam về công việc mà A-đam phải làm.

**Sáng thế ký 2:15-17: Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.**

Bản King James version chép: <sup>16</sup>And the LORD <sup>H3068</sup> God <sup>H430</sup> commanded <sup>H6680</sup> the man <sup>H120</sup>, saying <sup>H559</sup>, Of every <sup>H3605</sup> tree <sup>H6086</sup> of the garden <sup>H1588</sup> thou mayest freely eat <sup>H398</sup>: <sup>17</sup>But of the tree <sup>H6086</sup> of the knowledge <sup>H1847</sup> of good <sup>H2896</sup> and evil <sup>H7451</sup>, thou shalt not eat <sup>H398</sup> of it: for in the day <sup>H3117</sup> that thou eatest <sup>H398</sup> thereof thou shalt surely die <sup>H4191</sup>.

Chữ **chết** - **die** <sup>H4191</sup> chép trong câu 17 trên, đó là chữ מוּת - **muwth**, số 4191 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **chết, bị giết chết, khiến cho phải chết, bị phá huỷ, bị huỷ diệt, bị tàn lụi, bị tắt đi, bị quên mất,**

Khi Đức Giê-Hô-Va phán điều đó với A-đam, một thần linh được tạo ra từ hơi thở của Đức Chúa Trời thì **sự chết** đây mang ý nghĩa thật của thần linh, chứ không phải như sự chết của loài người xác thịt, điều đó có nghĩa là nếu **thần linh (A-đam - loài người)** nào mà phạm tội đến nỗi chết thì giá trị thật của thần linh đó sẽ chết hoàn toàn, dù thần linh đó vẫn còn hành động trong thân thể xác thịt. Khi A-đam phạm tội chết, thì giá trị thật của A-đam, vốn là con của Đức Chúa Trời, liền bị kết án vào sự hư mất đời đời, không thể được phục hồi, dù thần linh mang tên A-đam đó vẫn tồn tại trong thân thể xác thịt của mình cho đến khi thân thể đó chết.

Trong mạng lệnh này, Đức Giê-Hô-Va đã tỏ cho A-đam biết một điều nghe có vẻ đơn giản, nhưng rất quan trọng, liên quan đến sự sống và sự chết của A-đam, đó là: **Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.**

Chúng ta cũng thấy điều này được Đức Giê-Hô-Va nhắc lại cho dân Y-sơ-ra-ên được nghe, khi Ngài ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai:

**Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các ngươi rằng ta đã đặt trước mặt ngươi sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho ngươi và dòng dõi ngươi được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến (trung thành với) Ngài; vì Ngài là sự sống ngươi và làm cho ngươi được sống lâu, đặng ngươi ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ ngươi, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.**

Trong mạng lệnh này, Đức Giê-Hô-Va đã không phán với dân Y-sơ-ra-ên về sự chết như Ngài đã phán với A-đam nơi vườn Ê-đen, đó là vì dù dân Y-sơ-ra-ên đang sống trong thân thể xác thịt, nhưng vì tội lỗi của A-đam (thứ nhất) mà hết thảy loài người ra từ A-đam đó (trong đó có dân Y-sơ-ra-ên), đã phải ngồi trong bóng của sự chết, vì thế cho nên Đức Giê-Hô-Va không đề cập đến sự chết mà dân Y-sơ-ra-ên đang phải chịu, mà Ngài phán về điều Ngài muốn dân Y-sơ-ra-ên nhận được từ quyết định mà Ngài ban cho dân Y-sơ-ra-ên để họ sẽ nhờ sự tuân theo các điều kiện đó mà được sự sống lại. Các điều kiện đó là: **hãy chọn sự sống, hầu cho ngươi và dòng dõi ngươi được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến (trung thành với) Ngài; vì Ngài là sự sống ngươi và làm cho ngươi được sống lâu, đặng ngươi ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ ngươi, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.**

Tất cả mọi người tin Chúa phải nhận biết rằng, loài người chúng ta được Đức Chúa Trời tạo nên giống như ảnh tượng Ngài, nghĩa là loài người chúng ta được Đức Chúa Trời tạo nên giống như Đức Chúa Trời trong sự công bình và trong sự thánh sạch của Lễ thật.

**Sáng thế ký 5:1-2: Đây là sách chép dòng dõi của A-đam. Ngày mà Đức Chúa Trời dựng nên loài người, thì Ngài làm nên loài người giống như Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ, ban phước cho họ, và trong ngày đã dựng nên, đặt tên là người.**

Bản King James version chép: This <sup>H2088</sup> is the book <sup>H5612</sup> of the generations <sup>H8435</sup> of Adam <sup>H121</sup>. In the day <sup>H3117</sup> that God <sup>H430</sup> created <sup>H1254</sup> man <sup>H120</sup>, in the likeness <sup>H1823</sup> of God <sup>H430</sup> made <sup>H6213</sup> he him; <sup>2</sup>Male <sup>H2145</sup> and female <sup>H5347</sup> created <sup>H1254</sup> he them; and blessed <sup>H1288</sup> them, and called <sup>H7121</sup> their name <sup>H8034</sup> Adam <sup>H120</sup>, in the day <sup>H3117</sup> when they were created <sup>H1254</sup>.

Có nghĩa là: **Đây là sách về dòng dõi của A-đam. Trong ngày mà Đức Chúa Trời làm nên loài người, Đức**

*Chúa Trời đã tạo nên A-đam giống hệt như Ngài. Đức Chúa Trời đã tạo nên người nam và người nữ và trong ngày đó, Đức Chúa Trời đã chúc phước họ và gọi họ (đặt tên họ) là A-đam (nghĩa là loài người).*

Ê-phê-sô 4:17-24: Vậy, nầy là điều tôi nói và điều tôi nhân danh Chúa mà rao ra: ấy là anh em chớ nên ăn ở như người ngoại đạo nữa, họ theo sự hư không của ý tưởng mình, bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cõi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời. Họ đã mất cả sự cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà phạm hết mọi điều ô uế. Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe đạo Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lẽ thật trong Đức Chúa Jê-sus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lốt người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dõ dãnh, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật.

Trong thời kỳ sau rốt này, nhiều người tin Chúa đã bỏ qua nguyên tắc của Lời Đức Chúa Trời, nghĩa là người ta bỏ qua nền tảng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán về công việc của Ngài, là điều mà loài người phải hiểu biết, phải tôn trọng và làm theo, như Ngài đã phán, vì Đức Chúa Jê-sus cũng đã phán về nguyên tắc này khi Ngài khởi rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời ở trên núi, gần thành Ca-bê-na-um.

Ma-thi-ơ 5:17-19: Các người đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn nầy, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.

Ngay từ lúc ban đầu, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán về điều kiện bắt buộc phải có trước khi loài người nhận được quyền cai trị các tạo vật mà Đức Giê-hô-va sẽ giao phó cho loài người cai trị, đó là:

Sáng thế ký 1:26: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất.

Bản King James version chép: <sup>26</sup>And God<sup>H430</sup> said<sup>H559</sup>, Let us make<sup>H6213</sup> man<sup>H120</sup> in our image<sup>H6754</sup>, after our likeness<sup>H1823</sup>: and let them have dominion<sup>H7287</sup> over the fish<sup>H1710</sup> of the sea<sup>H3220</sup>, and over the fowl<sup>H5775</sup> of the air<sup>H8064</sup>, and over the cattle<sup>H929</sup>, and over all<sup>H3605</sup> the earth<sup>H776</sup>, and over every<sup>H3605</sup> creeping<sup>H7431</sup> thing that creepeth<sup>H7430</sup> upon the earth<sup>H776</sup>.

Có nghĩa là: *Đức Chúa Trời phán: Chúng ta hãy tạo nên loài người trong ảnh tượng của chúng ta, sau khi đã trở nên giống hệt như chúng ta, hãy ban cho họ quyền thống trị trên tất cả loài cá của biển và trên tất cả các loài chim ở trong khoảng không và trên tất cả các loài thú và trên cả trái đất cùng trên tất cả các loài vật bò sát hay bò trên mặt đất.*

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tỏ cho Môi-se biết công việc của Ngài và chép xuống trong cuốn sách Luật pháp rằng, chỉ khi nào loài người đã trở nên giống như Đức Chúa Trời, tức là đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật, thì bấy giờ, các Thần của Đức Chúa Trời mới ban cho loài người quyền phép để quản trị công việc do tay Ngài đã tạo dựng nên trên đất nầy.

Thi-Thiên 8:4-9: Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đến các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợ đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!

Khi Đức Giê-hô-va đã quyết định công việc này thì ấy là Ngài phán về điều kiện dành cho A-đam - loài người, chứ không phải cho thân thể xác thịt bằng bụi đất của A-đam, điều đó có nghĩa là, Giê-hô-va Đức Chúa Trời chỉ ban phước cho loài người, khi loài người (A-đam) đã được tạo nên đúng như ý muốn của Ngài.

Bây giờ chúng ta hãy xem nguyên tắc này đã được Đức Giê-hô-va làm cho loài người, khi Ngài chọn và lập A-rôn và các con trai của người làm chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên như thế nào.

Xuất Ê-díp-tô ký 28:1-4: Trong vòng dân Y-sơ-ra-ên, người hãy chọn A-rôn, anh người, cùng các con trai người, là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma, lập lên làm chức tế lễ trước mặt ta. Người hãy chế

bộ áo thánh cho A-rôn, anh người, để người được vinh hiển trang sức. Hãy truyền cho hết thầy kẻ thông minh, là người ta đã ban đầy tính trí huệ, chế bộ áo cho A-rôn, đặng biệt người riêng ra thánh, hầu cho người làm chức tế lễ trước mặt ta. Đây là bộ áo mà họ sẽ chế: Bảng đeo ngực, ê-phốt, áo dài, áo lá trong thêu, mũ và đai. Thế thì, họ sẽ chế bộ áo thánh cho A-rôn, anh người, cùng các con trai người, để các người đó làm chức tế lễ trước mặt ta.

Xuất Ê-díp-tô ký 29:1-9: Đây là điều người sẽ làm đặng biệt A-rôn và con trai người riêng ra thánh, để họ làm chức tế lễ trước mặt ta. Hãy bắt một con bò tơ đực và hai con chiên đực không tì vết, dùng bột mì thiệt mịn làm bánh không men, bánh nhỏ không men nhồi với dầu, và bánh tráng không men tẩm dầu; rồi để các bánh đó trong một giỏ dâng luôn lên cùng bò tơ đực và hai chiên đực. Đoạn, người sẽ biểu A-rôn cùng các con trai người đến gần nơi cửa hội mạc, rồi lấy nước tắm cho họ. Kế đó, lấy bộ áo mặc cho A-rôn, tức là áo lá mặc trong, áo dài của ê-phốt, ê-phốt, và bảng đeo ngực, rồi lấy đai của ê-phốt thắt lưng cho người; đoạn đội cái mũ lên đầu và để thẻ thánh trên mũ, cùng lấy dầu xúc đổ trên đầu và xúc cho người. Lại biểu các con trai A-rôn đến gần mặc áo lá cho họ, rồi lấy đai thắt lưng và đội mũ cho A-rôn cùng các con trai người. Thế thì, chức tế lễ sẽ bởi mạng lệnh định đời đời cho họ. Người lập A-rôn và các con trai người là thế.

A-rôn và các con trai của A-rôn đã vâng phục hoàn toàn mọi sự mà Môi-se đã truyền dạy và làm cho A-rôn và các con trai của A-rôn, điều đó nghĩa là, bất kỳ một mạng lệnh nào hay một điều răn nào đã được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời ban cho loài người, thì người ta phải tiếp nhận, phải vâng giữ và phải làm theo, không được phép từ bỏ một điều nào trong các mạng lệnh đó, vì Môi-se là người hình bóng về Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời và A-rôn và các con trai của A-rôn là hình bóng về những người tin Chúa được chọn vào chức vụ hầu việc Đức Chúa Trời, mà muôn dân trên đất này đều là mục tiêu được cứu chuộc và phải trở nên môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Chính Đức Chúa Jêsus Christ đã trước nhất làm trọn mạng lệnh của Đức Giê-hô-va này trên chính Ngài và Ngài đã phán dạy hết thầy những người nào sẽ tin đến Ngài cũng phải làm y như Ngài đã làm vậy.

Giăng 15:8-11: **Này, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.**

Khi Đức Giê-hô-va ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên và Môi-se phải truyền dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên vâng giữ và làm theo các mạng lệnh của Ngài, thì trong luật pháp đó có chép rằng:

Phục truyền luật lệ ký 28:1-14: **Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cách trung thành, cẩn thận làm theo mọi điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban cho người sự trỗi hơn mọi dân trên đất. Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, này là mọi phước lành sẽ giáng xuống trên mình người. Người sẽ được phước trong thành, và được phước ngoài đồng ruộng. Bông trái của thân thể người, hoa quả của đất ruộng người, sản vật của sinh súc người, luôn với lúa để của bò cái và chiên cái người, đều sẽ được phước; cái giỏ và thùng nhồi bột của người đều sẽ được phước! Người sẽ được phước trong khi đi ra, và sẽ được phước trong khi vào. Đức Giê-hô-va sẽ làm cho kẻ thù nghịch đẩy lên cùng người bị đánh bại trước mặt người; chúng nó sẽ do một đường ra đánh người, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt người. Đức Giê-hô-va sẽ khiến phước lành ở cùng người tại trong kho lúa và trong các công việc của người; Ngài sẽ ban phước cho người trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Nếu người gìn giữ những điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và đi theo đường lối Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ lập người làm một dân thánh cho Ngài, y như Ngài đã thề cùng người; muôn dân của thế gian sẽ thấy rằng người được gọi theo danh Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ sợ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ làm cho người được của cải nhiều dư dật, khiến cho hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được sanh nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng các tổ phụ người để ban cho người. Đức Giê-hô-va sẽ vì người mở trời ra, là kho báu của Ngài, đặng cho mưa phải thì giáng xuống đất, và ban phước cho mọi công việc của tay người. Người sẽ cho nhiều nước vay, còn người không**

vay ai. Nếu người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà ngày nay ta truyền cho người gìn giữ làm theo, và nếu không lia bỏ một lời nào ta truyền cho người ngày nay, mà xây qua bên hữu hoặc bên tả, đặng đi theo hầu việc các thần khác, thì Đức Giê-hô-va sẽ đặt người ở đằng đầu, chớ chẳng phải đằng đuôi, người sẽ ở trên cao luôn luôn, chớ chẳng hề ở dưới thấp.

Trước khi thánh hoá A-rôn và các con trai của người làm chức vụ thầy tế lễ cho Đức Giê-hô-va, Môi-se đã truyền dạy cho A-rôn và các con trai của A-rôn những biết các điều kiện mà họ phải làm cho đúng, hầu cho sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va sẽ ở trên họ, đó là:

**Lê-vi ký 8:1-6:** Qua ngày thứ tám, Môi-se gọi A-rôn và các con trai người cùng những trưởng lão của Y-sơ-ra-ên, rồi dạy A-rôn rằng: **Hãy bắt một con bò con đực đặng làm của lễ chuộc tội, một con chiên đực làm của lễ thiêu, đều không tì vết chi, và dâng lên trước mặt Đức Giê-hô-va. Người hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Các người hãy bắt một con dê đực làm của lễ chuộc tội, một con bò con và một con chiên con không tì vết chi, một tuổi, đặng dùng làm của lễ thiêu, một con bò tơ, một con chiên đực đặng dùng làm của lễ thù ân, để dâng lên trước mặt Đức Giê-hô-va, và một của lễ chay chế dầu; vì ngày nay Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra cùng các người. Vậy, họ dẫn đến trước hội mạc những vật Môi-se đã dặn biểu; rồi cả hội chúng đến gần đứng trước mặt Đức Giê-hô-va. Môi-se nói rằng: Đây là các điều Đức Giê-hô-va phán dặn; hãy làm đi, thì sự vinh quang của Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra cùng các người.**

Một trong những điều kiện bắt buộc những người tin Chúa (*cả những người đã sống trong Giao-ước Cựu với những người đang ở trong Giao-ước Mới của Đức Chúa Jêsus Christ*) cần phải đạt được, hầu cho nhờ đó mà người đó mới có thể hiệp làm một với Đức Chúa Trời, đó là sự nên thánh, như Đức Giê-hô-va đã phán:

**Lê-vi ký 11:44-45:** **Vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người; ta là thánh, nên các người phải nên thánh, thì sẽ được thánh. Các người chớ vì một con nào của loài côn trùng trên mặt đất mà làm lây ô uế cho thân mình. Vì ta là Đức Giê-hô-va, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô đặng làm Đức Chúa Trời của các người; các người phải nên thánh, vì ta là thánh.**

**Giăng 17:18-24:** **Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.**

Trước khi A-đam (loài người) được tạo dựng nên, thì Đức Giê-hô-va đã quyết định (quyết định của Đức Giê-hô-va là hằng còn đến muôn đời) rằng: *Chúng ta hãy tạo nên loài người trong ảnh tượng của chúng ta, sau khi đã trở nên giống hệt như chúng ta, hãy ban cho họ quyền thống trị trên tất cả loài cá của biển và trên tất cả các loài chim ở trong khoảng không và trên tất cả các loài thú và trên cả trái đất cùng trên tất cả các loài vật bò sát hay bò trên mặt đất. (dịch theo nguyên bản).*

Chúng ta phải luôn nhớ đến mục đích Đức Chúa Trời tạo nên loài người, ấy là để Ngài tìm một dòng dõi thánh và Đức Chúa Trời biết rõ số lượng của dòng dõi thánh đó là bao nhiêu và Ngài sẽ tiếp tục chọn lựa cho đến khi đủ số mà Ngài đã định, bấy giờ kế hoạch cứu chuộc mới kết thúc và đó là nguyên tắc của Giê-hô-va Đức Chúa Trời trong mọi sự thuộc về kế hoạch cứu chuộc loài người của Ngài.

Chúng ta hãy trở lại với Giao-ước mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã lập với Áp-ra-ham, trong ngày lập Giao-ước với Áp-ra-ham, Đức Giê-hô-va có phán với Áp-ra-ham rằng:

**Sáng thế ký 15:7-21:** **Đức Giê-hô-va lại phán cùng Áp-ram rằng: Ta là Đức Giê-hô-va, Đấng đã dẫn người ra khỏi U-rơ, thuộc về xứ Canh-đê, để ban cho người xứ này làm sản nghiệp. Áp-ram thưa rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, bởi cơ chi tôi biết rằng tôi sẽ được xứ này làm sản nghiệp? Đức Giê-hô-va đáp rằng: Người hãy bắt đem cho ta một con bò cái ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một con cu rừng và một con bồ câu con. Áp-ram bắt đủ các loài vật đó, mổ làm hai, để mỗi nửa con mỗi bên đối với nhau, nhưng không mổ các loài chim ra làm hai. Có những chim ăn mỗi bay đáp trên mấy con thú chết đó, song Áp-ram đuổi nó đi. Vả, khi mặt trời vừa lặn, thì Áp-ram ngủ mê; nầy một cơn kinh hãi, tối**

tâm nhập vào mình người. Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Phải biết rằng, dòng dõi người sẽ ngụ trong một xứ chẳng thuộc về chúng nó, làm tôi mọi cho dân xứ đó và bị họ hà hiếp bốn trăm năm. Nhưng, ta sẽ đoán phạt dân mà dòng dõi người sẽ làm tôi mọi đó; rồi khi ra khỏi xứ, thì sẽ được của cải rất nhiều. Còn người sẽ bình yên về nơi tổ phụ, hưởng lộc già sung sướng, rồi qua đời. Đến đời thứ tư, dòng dõi người sẽ trở lại đây, vì tội lỗi của dân A-mô-rít chưa được đầy đủ. Khi mặt trời đã lặn, thành linh sự tối mịt giáng xuống; kia có một lò lớn khói lên, và một ngọn lửa lòe ngang qua các xác thịt đã mổ, ngày đó, Đức Giê-hô-va lập giao ước cùng Áp-ram, mà phán rằng: Ta cho dòng dõi người xứ này, từ sông Ê-díp-tô cho đến sông lớn kia, tức sông Ô-phơ-rát, là xứ của các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít.

*Tại sao Đức Giê-hô-va lại khiến cho dân Y-sơ-ra-ên phải chịu làm tôi mọi cho xứ Ê-díp-tô tới 400 năm trong khi chúng ta không thấy Kinh-Thánh chép dân Y-sơ-ra-ên đã phạm tội gì mà họ phải chịu như vậy?*

Câu trả lời đã được chép trong Kinh-Thánh, vì Đức Chúa Trời là Đấng đã tạo nên loài người và Ngài đã vì Ngài như người thợ gốm tạo nên những chiếc bình theo ý mình vậy:

Giê-rê-mi 18:1-11: Lời của Đức Giê-hô-va phán cho Giê-rê-mi như vậy: Người khá chờ dậy, xuống trong nhà thợ gốm kia, tại đó ta sẽ cho người nghe lời ta. Tôi bèn xuống trong nhà thợ gốm, nầy, nó đang nắn đồ trên cái bàn xây. Cái bình đã nắn ra bằng đất sét bị hư trong tay người thợ gốm, thì nó lấy mà nắn cái bình khác, tùy ý mình muốn làm. Bấy giờ, có lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng: Đức Giê-hô-va phán: Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, ta đối với các người há chẳng làm được như người thợ gốm hay sao? Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, đất sét ở trong tay thợ gốm thế nào, thì các người cũng ở trong tay ta thế ấy. Trong lúc nào ta sẽ nói về một dân một nước kia đặng nhỏ đi, hủy đi, diệt đi; nếu nước mà ta nói đó xây bỏ điều ác mình, thì ta sẽ đổi ý ta đã toan giáng tai họa cho nó. Cũng có lúc nào ta sẽ nói về một dân một nước kia đặng dựng nó, trồng nó; nếu nước ấy làm điều ác trước mắt ta và không nghe tiếng ta, thì ta sẽ đổi ý ta đã định xuống phước cho nó. Vậy nên bây giờ, hãy nói cùng người Giu-đa và dân cư Giê-ru-sa-lem, bảo họ rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Nầy, ta đang gây tai vạ đánh các người, đặt mưu kế hại các người. Ai nầy khá xoay trở lại khỏi đường ác mình, chữa đường lối mình và công việc mình!

Sau khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ đã được đón về thiên đàng, số người thuộc về dòng dõi thánh vẫn chưa đủ, nhưng Đức Giê-hô-va là Đấng mưu luận vẫn tiếp tục tìm kiếm số còn thiếu của dòng dõi thánh đó, vì con tàu Nô-ê (là hình bóng về Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ) mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng để cứu gia đình của Nô-ê được đóng theo ý của Đức Giê-hô-va đó có ba tầng và trong bài 242 chúng ta đã học và được biết ý nghĩa mâu nhiệm của mỗi tầng trong con tàu mà Nô-ê đã đóng theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va.

Sáng thế ký 6:14: Trên tàu người sẽ làm một cửa sổ, bệ cao một thước, và chừa một cửa bên hông; người sẽ làm một tầng dưới, một tầng giữa và một tầng trên.

Chữ tầng dưới - lower<sup>H8482</sup> storie, đó là chữ תַּחַת - tachtiy, số 8482 ra từ chữ תַּחַת - tachath, số 8478 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự thấp hèn, dưới tiêu chuẩn, thấp kém, hậu quả của gánh nặng và bị áp bức, bị chinh phục*. Là bóng về những người tin Chúa đã từng sa ngã, nhưng được cứu chuộc như cứu qua lửa vậy.

Chữ tầng giữa - second<sup>H8145</sup> storie, đó là chữ שֵׁנִי - sheniy, số 8145 ra từ chữ שָׁנָה - shanah, số 8138 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự quay trở lại, được làm lại, được biến đổi, được biến hoá, được đề bạt, được thăng cấp, có giá trị gấp hai, giống như bản chính*; Là bóng về những người có đức tin nơi Danh Chúa, nhờ quyền phép của Lời Chúa mà được biến đổi nên người mới theo ảnh tượng của Đấng đã dựng nên mình.

Chữ tầng trên - third<sup>H7992</sup> storie, đó là chữ שְׁלִישִׁי - sheliyshi, số 7992 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nguyên thủy, màu gốc, ranh giới thứ ba, địa vị cao sang, quý tộc, có tài năng, có địa vị*; Là bóng về những người tin Chúa đã giữ vững đức tin nơi Danh Đức Chúa Jêsus Christ, bám chặt lấy Lời Đức Chúa Trời, phó thác sự sống mình, trung tín hoàn thành nhiệm vụ được Chúa giao phó cho.

Khải huyền 6:9-11: Khi Chiên Con mở ấn thứ năm, tôi thấy dưới bàn thờ có những linh hồn của kẻ đã chịu giết vì đạo Đức Chúa Trời và vì lời chứng họ đã làm. Chúng đều kêu lên lớn tiếng rằng: Lạy Chúa là Đấng thánh và chân thật, Chúa trì hoãn xét đoán và chẳng vì huyết chúng tôi báo thù những kẻ ở trên

đất cho đến chừng nào? Có kẻ bèn cho họ mỗi người một cái áo trắng dài; và có lời phán rằng phải ở yên ít lâu nữa, cho đến khi được đủ số người cùng làm việc và anh em mình phải bị giết như mình vậy.

Những người được cứu sau khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ đã được cất về thiên đàng, đó là những người đã mất cơ hội được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ và họ đã bị bỏ lại trên đất này vì thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nhưng họ đã nhờ Lời của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh mà nhận biết mưu kế thâm độc của ma quỷ, nên họ quyết không thờ lạy con thú và không chấp nhận số của con thú là ba trăm sáu mươi sáu (666). Những người đó sẽ bị giết và huyết của họ trở thành giá mà họ phải trả và được Lời Chúa gọi là “**những linh hồn của kẻ đã chịu giết vì đạo Đức Chúa Trời**”.

Trong số những người được cứu chuộc giữa cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời đổ xuống trái đất này, có một trăm bốn mươi bốn ngàn người Y-sơ-ra-ên được cứu bởi huyết Chiên con, được chép trong Kinh-Thánh.

Khải huyền 7:1-17: Sau việc ấy, tôi thấy bốn vị thiên sứ đứng ở bốn góc đất, cầm bốn hướng gió lại, hầu cho không gió nào thổi trên đất, trên biển hay là trên cây nào. Tôi lại thấy một vị thiên sứ khác, từ phía mặt trời mọc mà lên, cầm ấn của Đức Chúa Trời hằng sống. Người cả tiếng kêu bốn vị thiên sứ đã được quyền làm hại đất cùng biển, và bảo rằng: Chớ làm hại đất, biển và cây cối, cho đến chừng nào chúng ta đã đóng ấn trên trán những tôi tớ Đức Chúa Trời chúng ta. Tôi lại nghe số người được đóng ấn là: Mười bốn vạn bốn ngàn người được đóng ấn từ trong các chi phái dân Y-sơ-ra-ên; Trong chi phái Giu-đa, một vạn hai ngàn người được đóng ấn; Trong chi phái Ru-bên, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Gát, một vạn hai ngàn; Trong chi phái A-se, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Nép-ta-li, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Ma-na-se, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Si-mê-ôn, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Lê-vi, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Y-sa-ca, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Sa-bu-lôn, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Giô-sép, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Bên-gia-min, một vạn hai ngàn đều được đóng ấn. Sự ấy đoạn, tôi nhìn xem, thấy vô số người, không ai đếm được, bởi mọi nước, mọi chi phái, mọi dân tộc, mọi tiếng mà ra; chúng đứng trước ngai và trước Chiên Con, mặc áo dài trắng, tay cầm nhánh chà là, cất tiếng lớn kêu rằng: Sự cứu rỗi thuộc về Đức Chúa Trời ta, là Đấng ngự trên ngai, và thuộc về Chiên Con. Và, hết thảy thiên sứ đứng vòng chung quanh ngai và chung quanh các trưởng lão cùng bốn con sanh vật, sắp mặt xuống trước ngai, và thờ lạy Đức Chúa Trời, mà rằng: A-men! Sự ngợi khen, vinh hiển, khôn ngoan, chúc tạ, tôn quý, quyền phép và sức mạnh đều về Đức Chúa Trời chúng ta đời đời vô cùng! A-men. Bấy giờ một trưởng lão cất tiếng nói với tôi rằng: những kẻ mặc áo dài trắng đó là ai, và bởi đâu mà đến? Tôi thưa rằng: Lạy chúa, chúa biết điều đó. Người lại phán cùng tôi rằng: Đó là những kẻ ra khỏi cơn đại nạn, đã giặt và phiếu trắng áo mình trong huyết Chiên Con. Ấy vì đó mà chúng được ở trước ngai Đức Chúa Trời, và ngày đêm hầu việc Ngài trong đền Ngài; còn Đấng ngai trên ngai sẽ che chở chúng dưới trại Ngài. Chúng sẽ không đói không khát nữa; cũng không có mặt trời, hoặc cơn nắng gắt nào hại đến mình. Vì Chiên Con ở giữa ngai sẽ chặn giữ và đưa chúng đến những suối nước sống; Đức Chúa Trời sẽ lau hết nước mắt nơi mắt chúng.

Trở lại với tiêu chuẩn thánh khiết mà **dòng dõi thánh** phải đạt tới cho được sự cứu chuộc sự sống mình, chúng ta thấy giá trị của tiêu chuẩn ban đầu mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán, khi Ngài đặt tên **loài người** là **A-đam**, nghĩa là Đức Chúa Trời giao phó trách nhiệm cho **loài người** khi đã được Đức Giê-hô-va tạo nên trên đất này, đó là loài người **phải được nhuộm đỏ, phải trở nên đỏ, phải bày tỏ huyết**, thì mới được trở lại với Đức Chúa Trời và được sự sống đời đời nơi thiên đàng, chứ không phải là sống ở trên trái đất này.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời không muốn loài người vi phạm mạng lệnh của Ngài mà phải bị hư mất đời đời nên khi Ngài chúc phước cho loài người (A-đam và Ê-va) Ngài đã phán dặn loài người không được phép ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác. Nhưng trong sự biết trước mà Đức Giê-hô-va biết loài người sẽ vi phạm mạng lệnh của Ngài, nên khi đặt tên cho loài người, Đức Giê-hô-va đã đặt tên là A-đam, nghĩa là từ A-đam cho đến hết thảy dòng dõi ra từ A-đam đều sẽ chịu sự ảnh hưởng bởi tình trạng của A-đam, hoặc tốt, hoặc xấu.

Trong mạng lệnh của Đức Giê-hô-va về việc Ngài gọi loài người là A-đam, ấy là Đức Giê-hô-va muốn hết thảy loài người **phải trở nên đỏ, phải được nhuộm đỏ, phải bày tỏ huyết** (là ý nghĩa của chữ **A-đam** trong tiếng Hê-bơ-rơ) vậy nên bất kỳ người nào được sanh ra, hoặc trong gia đình đã tin Chúa hay chưa tin Chúa thì tâm linh (A-đam) của người đó cũng phải làm cho mình được trở nên đỏ, nghĩa là phải được sự sống lại và sự sống đời đời, vì màu đỏ là màu của huyết, mang ý nghĩa của sự sống. Đó cũng là lý do Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh

cho dân Y-sơ-ra-ên phải **chọn sự sống** hầu cho họ được sống (Phục truyền luật lệ ký 30:19).

Khi một người (A-đam) được sanh ra trong thân thể xác thịt, nghĩa là tâm linh (A-đam) của người đó phải nhận biết mình đã vì tội lỗi của A-đam thứ nhất đó mà bị bán cho tội lỗi và người đó phải trở nên đỏ, phải được nhuộm đỏ (còn có nghĩa là phải được báp-tem trong Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ - Chiên con của Đức Chúa Trời và báp-tem trong sự chết của Đức Chúa Jê-sus Christ), vì **“Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ”** (Hê-bơ-rơ 9:22).

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về sự sa ngã của Lucifer và sự hay chết của loài người, là hậu quả của việc khi thần linh của một tạo vật không vâng phục mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

**Thi-Thiên 82:6-7: Ta đã nói: Các người là thần, hết thầy đều là con trai của Đấng Chí cao. Dầu vậy, các người sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trưởng.**

Chữ **thần** chép trong câu 6 trên là **thần linh được tạo nên bởi hơi thở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời**, nói về các thiên sứ cũng như thần linh (A-đam) trong thân thể xác thịt của loài người, còn chữ **quan trưởng** chép trong câu 7 trên là nói về Lucifer (nghĩa là *sa mai, sáng láng*, tên của Sa-tan trước khi hắn bị đuổi ra khỏi thiên đàng) là một thiên sứ được Đức Giê-hô-va xúc dầu cho để thờ phượng Đức Chúa Trời trên thiên đàng.

Hai câu Kinh-Thánh trên đã chỉ rõ rằng, tất cả loài người sống trên đất này (hoặc trong quá khứ, hoặc hiện tại, hoặc trong tương lai) dù tâm linh (thần) của người ta, vốn là con trai của Đức Chúa Trời, nhưng người ta sẽ vì cố không chịu vâng phục luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà trở thành kẻ phạm tội (sa ngã) như Lucifer (quan trưởng) và chết như A-đam (loài người).

Ngay từ trước khi loài người được tạo dựng nên trên đất này, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã có một nguyên tắc dành cho loài người, đó là loài người phải trở nên giống như Đức Chúa Trời thì bấy giờ, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới ban cho loài người quyền phép để quản trị muôn vật mà Ngài sẽ tạo nên trên đất này.

Nguyên tắc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với việc trang bị quyền phép cho loài người sẽ không bao giờ thay đổi, vì thế cho nên khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác thì quyền phép mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho A-đam liền bị thu hồi và kể từ đó, A-đam không thể quản trị đất cũng như không thể quản trị muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này, như ý muốn của Đức Giê-hô-va đã định cho loài người. Quyền phép mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho A-đam lúc ban đầu đó chính là sự vinh hiển của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va chính là Danh của Ngài. Như vậy, khi loài người phạm tội đến nỗi chết thì loài người phải bị tước bỏ danh hiệu con của Đức Chúa Trời và mất quyền kế tự Đấng đã tạo nên mình. Để nhận được lại quyền phép đó, loài người phải được nhuộm đỏ, phải trở nên đỏ và phải bày tỏ huyết, đó là điều ngay từ lúc ban đầu, trong sự biết trước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho loài người, qua tên gọi của loài người, là loài người phải được chuộc lại bằng giá của sự sống, là sự chỉ có trong huyết mà thôi.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không ngay lập tức thi hành sự cứu chuộc cho loài người khi A-đam mới phạm tội và bị đuổi ra khỏi vườn Ê-đen, mà Đức Giê-hô-va đã chờ cho đến khi Ngài tìm được một người có đức tin vào Lời phán của Ngài, người đó là Áp-ram (Áp-ra-ham), bấy giờ Đức Giê-hô-va mới bắt đầu thử thách Áp-ram cho đến khi Ngài lập giao ước với Áp-ram. Đức Giê-hô-va đã quyết định để cho dòng dõi của Áp-ra-ham phải chịu làm tôi mọi cho xứ Ê-díp-tô tới 400 năm, bấy giờ Ngài mới bắt đầu thi hành sự cứu chuộc, nghĩa là bắt đầu qua dân Y-sơ-ra-ên mà Đức Giê-hô-va ban cho loài người một con đường dẫn loài người thoát ra khỏi ách tôi mọi cho tội lỗi, trước khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho loài người một con đường thánh để dắt dẫn những người được cứu chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Như ở phần trước chúng ta đã đề cập đến lý do khiến cho dân Y-sơ-ra-ên phải chịu làm tôi mọi cho xứ Ê-díp-tô tới 400 năm (theo ý ban đầu mà Đức Giê-hô-va đã định cho dân Y-sơ-ra-ên phải chịu), đó là Đức Giê-hô-va để cho tâm linh của dân Y-sơ-ra-ên kinh nghiệm được sự khốn khổ, khốn nạn khi thân thể xác thịt mình phải làm tôi mọi cho tội lỗi, cho đến khi dân Y-sơ-ra-ên nhớ đến Đức Chúa Trời như sự truyền dạy lại của các tổ phụ mình và bắt đầu kêu cầu Đức Chúa Trời giải cứu họ, thì bấy giờ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới thi hành sự giải cứu họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô, vì nếu như Đức Giê-hô-va tự ý Ngài giải cứu họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô, dân Y-sơ-ra-ên có thể sẽ cho rằng thần linh nào đó đã làm công việc ấy chứ không phải là Đức Chúa Trời mà các tổ phụ của họ đã truyền dạy lại.

**Xuất Ê-díp-tô ký 2:23-25: Sau cách lâu, vua xứ Ê-díp-tô băng; dân Y-sơ-ra-ên than thở kêu van vì phải phục dịch khổ sở; tiếng kêu van lên thấu Đức Chúa Trời. Ngài nghe tiếng than thở chúng, nhớ đến sự giao**

ước mình kết lập cùng Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp. Đức Chúa Trời doái lại dân Y-sơ-ra-ên, nhận biết cảnh ngộ của chúng.

Xuất Ê-díp-tô ký 3:1-10: Vả, Môi-se chăn bầy chiên cho Giê-trô, ông gia mình, là thầy tế lễ tại xứ Ma-đi-an; dẫn bầy chiên qua phía bên kia đồng vắng, đến núi của Đức Chúa Trời, là núi Hô-rép. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va hiện ra cùng người trong ngọn lửa, giữa bụi gai kia. Người nhìn thấy cả bụi gai đang cháy, nhưng không hề tàn. Môi-se bèn nói rằng: Ta hãy tẻ bước lại đặng xem sự lạ lớn nầy, vì cố sao bụi gai chẳng tàn chút nào. Đức Giê-hô-va thấy người tẻ bước lại xem, Đức Chúa Trời bèn ở giữa bụi gai gọi rằng: Hỡi Môi-se, hỡi Môi-se! Người thưa rằng: Có tôi đây! Đức Chúa Trời phán rằng: Chớ lại gần chốn nầy, hãy cởi giày người ra, vì chỗ người đang đứng là đất thánh. Rồi Ngài lại nói: Ta là Đức Chúa Trời của tổ phụ ngươi, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, và Đức Chúa Trời của Gia-cốp. Môi-se liền che mặt, vì sợ nhìn đến Đức Chúa Trời. Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta đã thấy rõ ràng sự cực khổ của dân ta tại xứ Ê-díp-tô, và có nghe thấu tiếng kêu rêu vì cố người đốc công của nó; phải, ta biết được nỗi đau đớn của nó. Ta ngự xuống đặng cứu dân nầy khỏi tay người Ê-díp-tô, dẫn từ xứ ấy lên đến một xứ kia đẹp đẽ và rộng rãi, đượm sữa và mật, tức là nơi dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít và dân Giê-bu-sít ở. Nầy, tiếng kêu rêu của dân Y-sơ-ra-ên thấu đến ta, và ta đã thấy dân Ê-díp-tô hà hiếp chúng nó thế nào; vậy bây giờ, hãy lại đây, đặng ta sai người đi đến Pha-ra-ôn, để dắt dân ta, là dân Y-sơ-ra-ên, ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Dòng dõi ra từ A-đam thứ nhất đã vì cố tội lỗi của A-đam mà bị bán cho tội lỗi và dòng dõi này đã không thể tự cứu chuộc mình ra khỏi ách tội mọi cho tội lỗi, cũng như dân Y-sơ-ra-ên không thể tự giải cứu mình ra khỏi ách tội mọi cho xứ Ê-díp-tô vậy, vì thế cho nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng tạo nên loài người đã quyết định giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, nhưng vì loài người không thể nhìn thấy được mặt của Đức Chúa Trời nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn Môi-se để thay Ngài trực tiếp dắt dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Để có thể bắt Pha-ra-ôn phải buông tha cho dân Y-sơ-ra-ên được tự do ra khỏi xứ Ê-díp-tô, thì Đức Giê-hô-va đã ban cho Môi-se quyền phép để nhờ quyền phép đó mà Môi-se có thể ra mắt Đức Giê-hô-va và nhận lãnh những sự dạy dỗ của Ngài cùng khả năng tỏ ra những dấu kỳ, phép lạ để bắt phục Pha-ra-ôn cùng các thuật sỹ của Pha-ra-ôn. Cũng một nguyên tắc đó mà những người sẽ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn cho được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, để nhân Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà chăn dắt bầy chiên của Đức Chúa Trời (mà những người được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ là bóng) cũng sẽ nhận được quyền phép của Đấng đã cứu chuộc mình để bày tỏ các phép lạ được làm ra trong quyền phép của Đức Thánh-Linh, tức là Thánh-Linh của Đấng Christ, để thi hành sự cứu chuộc mà Đức Chúa Jêsus Christ sẽ giao phó cho các môn đồ của Ngài.

Để có thể **quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất**, thì loài người ra từ A-đam thứ nhất đó phải được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời, nghĩa là loài người phải được mặc lại chiếc áo của sự sống đời đời, nghĩa là phải được nhuộm đỏ và phải trở nên đỏ và phải bày tỏ huyết, nghĩa là bày tỏ sự sống có trong mình ra cho muôn dân được biết. Tất cả những sự đó đều thuộc về danh mà Đức Giê-Hô-Va đã ban cho loài người từ lúc ban đầu và như chúng ta đã biết, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho một tạo vật nào một danh xưng, thì chẳng phải chỉ là để phân biệt tạo vật này với tạo vật khác, mà là sự giao phó trách nhiệm cho tạo vật đó. Khi nói đến trách nhiệm thì phải nói đến năng lực mà tạo vật đó phải có để hoàn thành công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao phó cho.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban phước cho loài người (A-đam) thì Ngài cũng đã mạng lệnh cho A-đam cùng với sự cảnh cáo về trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì trách nhiệm của A-đam là phải gìn giữ lấy mạng lệnh đó trong lòng mình, tức là ngọn đèn của Đức Giê-hô-va trong A-đam phải luôn thấp sáng mạng lệnh này và quản trị xác thịt bằng bụi đất của mình. Nhưng A-đam (nghĩa là tâm linh của A-đam) đã không thi hành trách nhiệm này, khi người thấy Ê-va hái trái cây mà Đức Giê-hô-va đã cấm ăn thì A-đam lại không những không ngăn cản, mà A-đam còn nhận lấy trái đó từ tay của Ê-va và ăn trái đó nữa.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết trước những sự này trước khi A-đam được tạo nên trên đất này, chính vì biết trước đó mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt tên cho loài người là A-đam, nghĩa là loài người sẽ phải kinh nghiệm được quyền lực của tội lỗi sẽ đưa người ta đến sự chết và nếu loài người (ra từ A-đam thứ nhất) muốn nhận lãnh sự sống lại và sự sống đời đời, thì loài người phải nhận biết trách nhiệm của mình là phải trở nên

đỏ, phải được nhuộm đỏ và phải bày tỏ huyết. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thấy quyết định của Ngài là tốt lành và sự Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành vì đó là sự công bình của bốn tánh Ngài. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thi hành công việc này trước mặt các thiên sứ còn lại trong thiên đàng của Ngài và các thiên sứ của Đức Giê-hô-va sẽ gia thêm sự kính sợ Đức Giê-hô-va và vâng phục Ngài cách trọn vẹn, khi họ được nhìn thấy sự công bình của Đức Giê-hô-va.

Sự công bình của công việc đó là: Lucifer (Sa-tan) cùng các thiên sứ đã nghe theo lời phỉ báng của hắn mà sa ngã với hắn đều bị hư mất đời đời, vì hết thấy các thiên sứ (đã sa ngã) đó đã được ở trong sự vinh hiển của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, nhưng chúng đã toan nổi loạn nghịch lại Đức Chúa Trời để tự lập cho mình một vương quốc giống như Đức Chúa Trời và vì cố tội lỗi đó mà chúng phải bị đuổi ra khỏi thiên đàng và danh phận của chúng không còn được gọi là thiên sứ nữa, nhưng là ma quỷ và chúng phải bị hư mất đời đời.

Cũng một thể đó, A-đam (thứ nhất) đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên giống hệt như ảnh tượng của Ngài trong sự công bình và trong sự thánh sạch của lễ thật. Họ đã được ở trong sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va, được giao thông với Đức Giê-hô-va và đã được nghe các mạng lệnh của Ngài, nhưng A-đam đã nghe theo lời vợ mình (là Ê-va) mà ăn trái cây mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, nên người cùng vợ mình phải bị đuổi ra khỏi vườn Ê-đen, cũng như Sa-tan cùng các sứ của hắn bị Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi thiên đàng và cả A-đam và Ê-va đều phải bị chết đời đời, không được phục hồi thân phận mình nữa.

Trở lại với sự mầu nhiệm, tức là lễ thật của việc Đức Giê-hô-va đã thấy công việc của Ngài đã tạo nên loài người (A-đam) là tốt lành, đó là kế hoạch chọn một dòng dõi thánh không chỉ hạn chế về số lượng dòng dõi thánh sẽ được hoàn thành trong kỳ đã định của Đức Giê-hô-va, mà còn hơn thế nữa, đó là khi hai phần ba số thiên sứ trong thiên đàng của Đức Chúa Trời sẽ qua kế hoạch tìm một dòng dõi thánh của Đức Giê-hô-va mà họ cũng được gia thêm sự nhận biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và như vậy, khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh của Đức Giê-hô-va đã được hoàn thành, thì hết thấy các thiên sứ của Đức Giê-hô-va trên thiên đàng cũng nhờ những sự đã được tỏ ra bởi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời qua kế hoạch của Đức Giê-hô-va mà họ cũng được nâng cao hơn trong sự hiểu biết Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép:

**Ê-phê-sô 3:1-12:** Ấy bởi điều đó, mà tôi, Phao-lô, vì anh em là người ngoại mà làm kẻ tù của Đức Chúa Jê-sus Christ. Vả, anh em có nghe Đức Chúa Trời ban chức cho tôi, là ân điển mà Ngài vì anh em phó cho tôi, thế nào bởi sự tỏ ra, tôi đã hiểu biết điều mầu nhiệm mà tôi mới bày tỏ cùng anh em mấy lời. Đọc đến thì anh em có thể rõ sự hiểu biết của tôi về lễ mầu nhiệm của Đấng Christ, là lễ mầu nhiệm trong các đời khác, chưa từng phát lộ cho con cái loài người, mà bây giờ đã được Đức Thánh Linh tỏ ra cho các sứ đồ thánh và tiên tri của Ngài. Lễ mầu nhiệm đó tức là: Dân ngoại là kẻ đồng kế tự, là các chi của đồng một thể, đều có phần chung với chúng ta về lời hứa đã nhờ Tin Lành mà lập trong Đức Chúa Jê-sus Christ; còn tôi đã trở nên kẻ giúp việc Tin Lành ấy cứ sự ban cho của ân điển Đức Chúa Trời, là ân điển đã ban cho tôi bởi công hiệu của quyền phép Ngài. Phải, ân điển đó đã ban cho tôi, là kẻ hèn hơn hết mọi thánh đồ, để rao truyền cho dân ngoại sự giàu có không dò được của Đấng Christ, và soi sáng cho mọi người biết sự phân phát lễ mầu nhiệm, từ đời thượng cổ đã giấu kín trong Đức Chúa Trời là Đấng dựng nên muôn vật. Ấy vậy, hiện nay sự khôn sáng mọi đường của Đức Chúa Trời cậy Hội thánh mà bày tỏ ra cho những kẻ làm đầu và những kẻ cầm quyền trong các nơi trên trời, theo ý định đời đời của Ngài đã làm xong trong Đức Chúa Jê-sus Christ, Chúa chúng ta, trong Ngài chúng ta nhờ đức tin đến Ngài mà được tự do đến gần Đức Chúa Trời cách dạn dĩ.

***Làm thế nào để loài người (ra từ A-đam) được nhuộm đỏ, được trở nên đỏ và có thể bày tỏ huyết?***

A-đam thứ nhất đã coi nhẹ mạng lệnh của Đức Giê-hô-va về việc Ngài cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, vì thế cho nên cả A-đam và Ê-va đã vi phạm mạng lệnh của Đức Giê-hô-va và cả hai người đều phải chết đời đời, nhưng không phải vì thế mà loài người ra từ A-đam đó sẽ nhận biết được chân giá trị của Lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời mà tôn trọng các mạng lệnh của Ngài.

Để loài người được giải cứu ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì loài người cần phải nhận được giá cứu chuộc mình ra khỏi quyền lực đó, nhưng làm thế nào để loài người có thể nhận được giá cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cách công bình, vì Đức Giê-hô-va không hề có sự tây vạ nào?

**Gióp 33:14-30:** Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, Nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ

Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tách kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết, loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hàng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm đặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng.” Kìa, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không tự động ban giá cứu chuộc cho loài người trên đất này, nhưng Ngài ban Luật pháp của Ngài cho loài người và trong ngày Đức Giê-hô-va ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (loài người) tại núi Si-nai, Đức Giê-hô-va đã phán với họ rằng: “Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các ngươi rằng ta đã đặt trước mặt ngươi sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rủa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho ngươi và dòng dõi ngươi được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến (*trung thành với*) Ngài; vì Ngài là sự sống ngươi và làm cho ngươi được sống lâu, đặng ngươi ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ ngươi, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cóp.” (Phục truyền luật lệ ký 30:19-20)

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho loài người quyết định vận mệnh của mình, nhưng qua Lời phán của Ngài mà Đức Giê-hô-va tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết tình trạng thuộc linh của họ là đang chết, dù họ đang sống trong thân thể xác thịt mình. Như vậy, Đức Giê-hô-va đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết họ phải chịu trách nhiệm cho sự sống lại của linh hồn mình và họ sẽ được phước hạnh nếu họ chọn sự sống, nghĩa là nếu dân Y-sơ-ra-ên chọn sự vâng giữ và làm theo Luật pháp công bình của Đức Giê-hô-va thì linh hồn sẽ nhờ quyền phép của Luật pháp đó mà được nhuộm đỏ, được trở nên đỏ và họ có thể bày tỏ huyết cho muôn dân trên đất này.

Chính Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ nhuộm đỏ tâm linh của những người nào tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì *trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống đó là sự sáng của loài người* (Giăng 1:4).

Nhã-ca 5:9-16: Hỡi người xinh đẹp hơn hết trong các người nữ, lương nhân của chị có gì hơn lương nhân khác? Lương nhân của chị có gì hơn lương nhân khác? Mà chị ép nài chúng tôi dường ấy? Lương nhân tôi trắng (*sáng ngời*) và đỏ (*người nam, khỏe mạnh, sự sống*), đê nhất (*quyền phép, tiêu chuẩn*) trong muôn người. Đầu người bằng vàng thật ròng (*thánh khiết, hoàn hảo*); Lọn tóc người quăn, và đen như quạ (*sự hiểu biết không thể đo lường*). Mắt (*tỏ ra nét đặc trưng của tâm thần*) người như chim bồ câu (*sự nhân từ*) gần suối nước (*nước hằng sống*), tắm sạch trong sữa (*Lễ thật*), được nhận khảm (*sự hằng còn*) kỹ càng. Gò má (*tình yêu thương*) người như vương đất (*nền tảng không thay đổi*) hương hoa, tựa (*giống như*) khóm cỏ thơm ngát; Môi (*lời nói*) người tử như hoa huệ (*sự vui mừng*) ướm chấy (*lời tiên tri*) một dực (*làm cho được vững mạnh*) ròng. Tay (*quyền phép*) người như ống tròn (*cây gậy quyền trượng*) vàng có nhận (*trang bị đầy đủ*) huỳnh ngọc (*những sự mưu nhiệm giấu kín*): Thân mình (*trong tấm lòng*) người khác nào ngà (*sự sắc bén*) bóng láng (*sự sáng láng*) cần (*bao bọc*) ngọc xanh (*tỏ ra những sự đã được chép*). Hai chân (*sự phong phú, dư dật*) người giống trụ (*sự bền vững mãi mãi*) cẩm thạch (*để làm cho được thanh tẩy*) trắng, để trên tảng (*nền tảng*) vàng ròng (*thanh sạch, tinh khiết*); Tướng mạo (*diện mạo, sắc thái*) người tựa như núi Li-ban (*sự trong sạch, trong sáng, không tỳ vết*), xinh tốt như cây hương nam (*làm cho vững vàng, làm cho chắc chắn*), miệng (*sự biệt riêng*) người rất êm dịu (*sự ngọt ngào*); Thật, toàn thể cách người đáng yêu đương (*đáng để ước ao*). Hỡi các con gái Giê-ru-sa-lem, lương nhân (*người được yêu dấu*) tôi như vậy, bạn tình (*người bạn, đồng cỏ*) tôi dường ấy!

Chính Luật pháp của Đức Chúa Trời ban cho dân Y-sơ-ra-ên (loài người) là con đường, là thầy giáo dắt dẫn dân Y-sơ-ra-ên đến với giá cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Ga-la-ti 3:12-24: Và, luật pháp vốn không phải đồng một thứ với đức tin, nhưng luật pháp có chép rằng: Người nào vâng giữ các điều răn thì sẽ nhờ đó mà sống. Đấng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rủa sả của luật pháp, bởi Ngài đã nên sự rửa sả vì chúng ta, vì có lời chép: Đáng rửa thay là kẻ bị treo trên cây gỗ, hầu cho phước lành ban cho Áp-ra-ham nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ mà được rải khắp trên dân ngoại, lại hầu cho chúng ta cậy đức tin mà nhận lãnh Đức Thánh Linh đã hứa cho. Hỡi Anh em, tôi nói theo thói quen người ta rằng: Khi một người đã làm tờ giao ước thành rồi, thì không ai có phép được xóa đi hay thêm vào sự gì. Và, các lời hứa đã được phán cho Áp-ra-ham và cho dòng dõi người. không nói: Và cho các dòng dõi người, như chỉ về nhiều người; nhưng nói: Và cho dòng dõi người, như chỉ về một người mà thôi, tức là Đấng Christ. Vậy thì tôi nói rằng: Lời giao ước mà Đức Chúa Trời trước kia đã kết lập thành rồi, thì không có thể bị hủy đi, và lời hứa cũng không có thể bị bỏ đi bởi luật pháp, là sự cách sau bốn trăm ba mươi năm mới có. Vì, nếu cơ nghiệp được ban cho bởi luật pháp, thì không bởi lời hứa nữa. Nhưng Đức Chúa Trời đã dùng lời hứa mà ban cơ nghiệp cho Áp-ra-ham. Vậy thì làm sao có luật pháp? luật pháp đã đặt thêm, vì có những sự phạm phép, cho tới chừng nào người dòng dõi đến, là người mà lời hứa đã hứa cho; luật pháp được ban ra bởi mấy thiên sứ và truyền ra bởi một người trung bảo. Và, người trung bảo chẳng phải là người trung bảo về một bề mà thôi, nhưng Đức Chúa Trời chỉ có một. Vậy thì luật pháp nghịch cùng lời hứa của Đức Chúa Trời hay sao? chẳng hề như vậy; vì nếu đã ban cho một luật pháp có thể làm cho sống, thì sự công bình chắc bởi luật pháp mà đến. Nhưng Kinh Thánh đã nhốt hết thấy mọi sự dưới tội lỗi, hầu cho điều chi đã hứa, bởi đức tin trong Đức Chúa Jê-sus Christ mà được ban cho những kẻ tin. Trước khi đức tin chưa đến, chúng ta bị nhốt dưới sự canh giữ của luật pháp mà chờ đức tin phải bày ra. Ấy vậy, luật pháp đã như thầy giáo đặng dẫn chúng ta đến Đấng Christ, hầu cho chúng ta bởi đức tin mà được xưng công bình.

Bởi sự yếu đuối và bất toàn của loài người xác thịt trải qua nhiều thế hệ, đã bị sự rủa sả của Luật pháp làm cho bạc nhược, hay chết nên không thể phục được luật pháp của Đức Chúa Trời (Rô-ma 8:7), nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã quyết định phải có một sự thay đổi tốt hơn cho loài người xác thịt, đó là phải có một Giao-ước Mới tốt hơn Giao-ước Cũ, nghĩa là một Giao-ước có thể giúp cho tâm linh của loài người được sự dắt dẫn bởi Thần của Đức Giê-hô-va, là Thần đã tạo nên loài người từ lúc ban đầu, hầu cho tâm linh của loài người sẽ nhờ Thần của Đức Giê-hô-va mà hiểu biết được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời để nhờ đó mà ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi tâm linh loài người được thấp sáng mà quản trị xác thịt mình cùng canh giữ mọi sự trong tâm trí của xác thịt mình, bắt những sự đó phải phục luật pháp của Đức Chúa Trời.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã định trong kế hoạch cứu chuộc loài người, đó là khi kỳ định tới, Đức Giê-hô-va sẽ đặt Thần của Ngài vào trong lòng của những người sẽ tin vào Danh của Ngài mà hết lòng trở lại với Ngài và Ngài sẽ khiến những người đó biết các Lời của Ngài và Đức Giê-hô-va sẽ dùng quyền năng của Ngài mà đến và Ngài dùng chính cánh tay mình để chặn bầy của Ngài như người chặn chiên vậy. (Ê-sai 40:10-11)

Châm ngôn 1:23: Nhân vì ta trách các người, các người khá trở lại; Kìa, ta sẽ đổ thần linh ta trên các người; Ta sẽ làm cho các người biết những lời của ta.

Giê-rê-mi 31:31-34: Đức Giê-hô-va phán: Nầy, những ngày đến, bấy giờ ta sẽ lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa. Giao ước nầy sẽ không theo giao ước mà ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày ta nắm tay dắt ra khỏi đất Ê-díp-tô, tức giao ước mà chúng nó đã phá đi, dầu rằng ta làm chồng chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Nầy là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta. Chúng nó ai nấy sẽ chẳng dạy kẻ lân cận mình hay là anh em mình, mà rằng: Hãy nhận biết Đức Giê-hô-va! vì chúng nó thấy đều sẽ biết ta, kẻ nhỏ cũng như kẻ lớn. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ tha sự gian ác chúng nó, và chẳng nhớ tội chúng nó nữa.

Đức Giê-hô-va đã làm thành điều Ngài đã hứa, đó là Ngài đã sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ đến thế gian này để làm người chăn chiên của Đức Giê-hô-va, tức là Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ dắt dẫn loài người, là chiên của đồng cỏ Chúa, đi trên con đường mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, đó là luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se. Chính Đức Chúa Jê-sus Christ đã tỏ ra cho loài người biết rằng, Giê-hô-va Đức Chúa Trời cứu chuộc loài người (ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết) bằng Lời đã phán ra khỏi miệng Ngài mà chính Ngài, Đức Chúa Jê-sus Christ, là hiện thân của Lời Đức Chúa Trời, vì Danh của Đức Chúa Jê-sus làm chứng cho điều đó.

Giăng 3:1-8 & 16-18: Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jê-sus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jê-sus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.... Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời.

*Danh Con một của Đức Chúa Trời mang ý nghĩa gì mà loài người phải tin đến Danh đó thì mới được cứu?*

Danh Chúa Jê-sus không phải do loài người đặt, mà là Đức Chúa Trời đặt, khi Ngài sai thiên sứ Gáp-ri-ên đến gặp nữ đồng trinh Ma-ri, thiên sứ đã truyền cho Ma-ri biết ý muốn của Đức Chúa Trời.

Lu-ca 1:30-33: Thiên-sứ bèn nói rằng: Hỡi Ma-ri, đừng sợ, vì người đã được ơn trước mặt Đức Chúa Trời. Nay, người sẽ chịu thai và sanh một con trai mà đặt tên là Jê-sus. Con trai ấy sẽ nên tôn trọng, được xưng là Con của Đấng Rất Cao; và Chúa, là Đức Chúa Trời, sẽ ban cho Ngài ngôi Đa-vít là tổ phụ Ngài. Ngài sẽ trị vì đời đời nhà Gia-cốp, nước Ngài vô cùng.

Chữ Jê-sus được chép trong câu 31 trên, đó là chữ Ἰησοῦς - Iesous, số 2424 của tiếng Hy-lạp (Greek) và chữ Ἰησοῦς này ra từ chữ יהושוע - Yehoshua, số 3091 ra từ gốc chữ יהוה - Yehovah, số 3068 và chữ ישי - Yasha, số 3467 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: “Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc”

Như chúng ta đã đề cập về ý nghĩa của danh xưng mà Đức Giê-hô-va đã đặt tên cho các tạo vật của Ngài, thì Danh của Đức Chúa Jê-sus do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đặt cho Con một Ngài cũng mang ý nghĩa của chức vụ, trách nhiệm mà Con một của Ngài, Lời của Đức Chúa Trời phải thi hành.

Ê-sai 55:8-13: Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối ta chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Và, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống rãnh, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trỗi tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Giăng 6:35-40: Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ta là bánh của sự sống; ai đến cùng ta chẳng hề đói, và ai tin ta chẳng hề khát. Nhưng ta đã nói: Các người đã thấy ta, mà chẳng tin. Phàm những kẻ Cha cho ta sẽ đến cùng ta, kẻ đến cùng ta thì ta không bỏ ra ngoài đâu. Vì ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm theo ý ta, nhưng làm theo ý Đấng đã sai ta đến. Và, ý muốn của Đấng đã sai ta đến là hễ sự gì Ngài đã ban cho ta, thì ta chớ làm mất, nhưng ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt. Đây là ý muốn của Cha ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn ta, ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt.

Giăng 14:15-21: Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người.

**Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.**

**Giăng 15:9-11:** Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Mục đích Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho loài người ấy là để luật pháp của Ngài được ghi vào trong lòng và trong trí khôn của loài người, để thấp sáng ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi tâm linh loài người và chính sự sáng của Lời Đức Chúa Trời sẽ soi sáng mọi sự có trong tâm trí của thân thể xác thịt người ta, hầu cho tâm linh, là người mạnh sức trong người ấy biết quản trị xác thịt mình theo luật pháp của Đức Chúa Trời. Nhờ được soi sáng và dắt dẫn của Đức Thánh-Linh và qua tâm linh của người ta mà thân thể xác thịt của người ta được tránh khỏi những sự cám dỗ của tội lỗi và tránh khỏi sự chết.

Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng bảo lãnh cho những người được chuộc bởi huyết của Ngài cho được nhận sự ban cho Đức Thánh-Linh và nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lễ thật (là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống) mà tâm linh của người đó được sự sống lại và nếu người đó tiếp tục bám chặt lấy Lời của Đức Chúa Trời thì người ấy sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà thắng được những sự hay chết của xác thịt mình, mà được hưởng quyền làm con cái Đức Chúa Trời và được đồng với Đức Chúa Jêsus Christ cai trị trong Nước Ngài. Người đó sẽ được Đức Chúa Jêsus Christ ban cho một danh xưng mới, nghĩa là tâm linh người ấy được nhận lãnh uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng mới, chứ không phải là A-đam đã bị hư mất nữa, đồng thời người đó cũng được nhận lãnh quyền phép của Đức Chúa Jêsus Christ ban cho.

**Khải huyền 2:17 & 26-29:** Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh: Kẻ nào thắng, ta sẽ ban cho ma-na đang giấu kín; và ta sẽ cho nó hòn sỏi trắng, trên đó có viết một tên mới, ngoài kẻ nhận lấy không ai biết đến... Kẻ nào thắng, và giữ các việc của ta đến cuối cùng, ta sẽ ban cho quyền trị các nước: kẻ đó sẽ cai trị bằng một cây gậy sắt, và sẽ phá tan các nước như đồ gốm, khác nào chính ta đã nhận quyền cai trị đó nơi Cha ta. Ta sẽ cho kẻ ấy ngôi sao mai. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Quyết định của Đức Giê-hô-va đối với loài người từ lúc ban đầu vẫn không hề thay đổi, và Đức Giê-hô-va đã thi hành nguyên tắc này với chính Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Ngài, như Lời Chúa đã chép.

**Phi-líp 2:5-11:** Hãy có đồng một tâm tình như Đấng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự. Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến danh Đức Chúa Jêsus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thấy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thấy đều xưng Jêsus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.

*Hết phần 16.*